

QUY CHẾ

Về quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo của các tổ chức thuộc ngành Nông nghiệp và PTNT với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên kỹ thuật nông nghiệp trên địa bàn xã với Ủy ban nhân dân cấp xã
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt tại địa bàn huyện hoặc liên huyện với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện); các nhân viên kỹ thuật nông nghiệp công tác trên địa bàn cấp xã với UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) trong quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (PTNT) trên địa bàn cấp huyện, xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, Thủ trưởng các tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh; công chức, viên chức trong các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh, cấp huyện; nhân viên kỹ thuật nông nghiệp công tác trên địa bàn cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công về nông nghiệp và PTNT ở cấp huyện, cấp xã chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh” gồm: Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt, bảo vệ thực vật và thủy lợi, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy sản, Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý Chất lượng nông lâm thủy sản, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh và một số cơ quan đơn vị khác: Văn phòng điều phối Chương trình nông thôn mới; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

2. “Các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện” gồm: các Ban quản lý rừng phòng hộ và các tổ chức trực thuộc các Chi cục

Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT đặt tại địa bàn huyện hoặc liên huyện (Trạm Chăn nuôi - Thú y và Hạt Kiểm lâm).

3. “Các nhân viên kỹ thuật nông nghiệp” là các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật nông nghiệp, phát triển nông thôn do các cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, hợp đồng hoặc điều động về công tác trên địa bàn cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật, gồm: Công chức, viên chức chuyên trách về nông nghiệp, phát triển nông thôn, quản lý chất lượng, xây dựng nông thôn mới, chăn nuôi thú y, thủy sản, khuyến nông, kiểm lâm địa bàn, lực lượng bảo vệ rừng và các nhân viên kỹ thuật khác (nếu có) hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. “Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã”, gồm: Ban Chỉ huy quân sự; Công an; các Phòng, Đội: Thanh tra, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế/Nông nghiệp; Quản lý thị trường, Văn hóa - Thông tin, Thống kê; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện; các tổ chức đoàn thể; lực lượng dân quân tự vệ và các tổ chức khác có liên quan.

Chương II

NỘI DUNG, NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ, PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 4. Nội dung quản lý, phối hợp chung

1. Triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, các quy định của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

2. Tham mưu, xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển ngành Nông nghiệp và PTNT cấp huyện, cấp xã phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển ngành Nông nghiệp và PTNT của tỉnh Đồng Nai và cả nước; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế, xã hội chung của địa phương.

3. Triển khai nhiệm vụ của ngành Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai trong từng lĩnh vực cụ thể trên địa bàn cấp huyện, cấp xã.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý, phối hợp công tác

1. Đảm bảo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa quản lý ngành, lĩnh vực công tác từ tỉnh tới cơ sở với quản lý theo địa bàn, lãnh thổ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân được pháp luật quy định.

2. Trình tự giải quyết công việc thực hiện theo chương trình, kế hoạch công tác, quy chế làm việc của UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các tổ chức ngành Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện; chương trình, kế hoạch công tác của các nhân viên kỹ thuật công tác trên địa bàn cấp xã.

3. Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp công tác, trao đổi thông tin, báo cáo theo đúng phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 6. Phương pháp quản lý, phối hợp khi giải quyết công việc

1. Khi cần giải quyết các vấn đề về tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm các tổ chức, nhân viên kỹ thuật của cơ quan chuyên môn thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn được bố trí đi công tác, hoặc nhân viên kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đặt tại địa bàn cấp huyện, xã nhưng có liên quan trực tiếp tới thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền địa phương thì UBND cấp huyện, xã chủ trì; các tổ chức ngành, nhân viên kỹ thuật nông nghiệp liên quan phối hợp.

Nếu vượt quá thẩm quyền thì UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh Đồng Nai chủ trì, UBND cấp xã báo cáo UBND cấp huyện chủ trì. Đại diện Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai, thủ trưởng tổ chức thuộc Ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh, thủ trưởng tổ chức Ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện, nhân viên kỹ thuật nông nghiệp liên quan phối hợp.

2. Khi cần phối hợp để giải quyết các lĩnh vực công tác có liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ quản lý ngành thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của từng tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh hoặc tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện thì thủ trưởng các tổ chức này chủ trì, các tổ chức liên quan phối hợp. Nếu vượt quá thẩm quyền thì có trách nhiệm báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai để chủ trì giải quyết.

3. Phương thức chủ trì, phối hợp:

a) Phương thức chủ trì: Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản.

b) Phương thức phối hợp: Tổ chức, cá nhân phối hợp có trách nhiệm tham gia ý kiến tại cuộc họp hoặc tham gia ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của tổ chức chủ trì.

Chương III

QUẢN LÝ, PHỐI HỢP TRONG CÁC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN CẤP HUYỆN, XÃ

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn chung của các tổ chức, cá nhân

1. UBND cấp huyện, xã:

a) Thống nhất quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp và PTNT trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh và tổ chức đặt tại địa bàn cấp huyện trong các hoạt động quản lý, chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT.

c) Bố trí nơi làm việc và tạo điều kiện thuận lợi để các nhân viên kỹ thuật nông nghiệp công tác trên địa bàn cấp xã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Chủ tịch UBND cấp huyện được huy động công chức, viên chức, nhân viên kỹ thuật nông nghiệp của các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT đặt tại địa bàn cấp huyện trong trường hợp cần thiết như: Phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng, chống thiên tai; cứu hộ, cứu nạn; phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

đ) Chủ tịch UBND cấp xã được huy động nhân viên kỹ thuật nông nghiệp của các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT công tác trên địa bàn cấp xã trong trường hợp cần thiết như: Phòng cháy, chữa cháy rừng; cứu hộ, cứu nạn; phòng, chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

2. Các tổ chức ngành Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND cấp huyện công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các tổ chức ngành Nông nghiệp và PTNT đặt trên địa bàn cấp huyện có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với UBND cấp huyện và phối hợp chặt chẽ với các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện trong công tác quản lý, chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thủ trưởng và công chức, viên chức của các tổ chức ngành Nông nghiệp và PTNT đặt trên địa bàn cấp huyện chấp hành sự huy động của UBND cấp huyện trong các trường hợp cần thiết như: Phòng cháy, chữa cháy rừng; cứu hộ, cứu nạn; phòng, chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

4. Các nhân viên kỹ thuật nông nghiệp công tác trên địa bàn cấp xã: thực hiện các nhiệm vụ theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh Đồng Nai; chấp hành sự huy động của UBND cấp xã trong các trường hợp cần thiết như: phòng cháy, chữa cháy rừng; cứu hộ, cứu nạn; phòng, chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

Điều 8. Phối hợp công tác lĩnh vực Trồng trọt, bảo vệ thực vật và Thủy lợi

1. Đối với lĩnh vực Trồng trọt, bảo vệ thực vật

a) UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Chi cục Trồng trọt, bảo vệ thực vật và Thủy lợi) trong việc chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn theo quy định pháp luật. Chỉ đạo sản xuất; quản lý, sử dụng đất nông nghiệp theo quy định. Bố trí kinh phí (hoặc đề xuất bố trí kinh phí) và tổ chức phòng trừ sinh vật gây hại thực vật. Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức sản

xuất, quản lý, sử dụng đất nông nghiệp theo quy định; tổ chức phòng, chống sinh vật gây hại thực vật, thu gom xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; thực hiện công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

b) Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật trên địa bàn theo quy định pháp luật. Lấy ý kiến tham gia của tổ chức Ngành cấp tỉnh dự thảo văn bản về quy hoạch, kế hoạch công tác trước khi trình UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND huyện ký ban hành. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý chuyên ngành về trồng trọt, bảo vệ thực vật của phòng theo quy định pháp luật. Phối hợp với các tổ chức Ngành cấp tỉnh về công tác chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất; công tác quản lý giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, bố trí cơ cấu giống cây trồng; cấp mã số vùng trồng; thẩm định, xếp loại đối với sản xuất thực phẩm ban đầu có nguồn gốc thực vật theo Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 và tổ chức ký cam kết đối với các hộ sản xuất trồng trọt nhỏ lẻ theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, vụ, năm tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi) về kế hoạch gieo trồng; báo cáo tiến độ gieo trồng, sản xuất trồng trọt; công tác phòng chống sinh vật hại thực vật; báo cáo thực hiện thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; theo dõi, thống kê số lượng, lập danh sách cơ sở buôn bán, sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng; chủ trì các đoàn kiểm tra liên ngành tại địa phương; kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình công tác, kết quả tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; thẩm định, xếp loại, tổ chức ký cam kết đối với các hộ sản xuất trồng trọt nhỏ lẻ và giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật”.

c) UBND cấp xã: Chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch về trồng trọt, bảo vệ thực vật trên địa bàn. Xây dựng chương trình, kế hoạch, dự án về trồng trọt, bảo vệ thực vật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Tổ chức tiếp nhận các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Bố trí kinh phí (hoặc đề xuất bố trí kinh phí) và tổ chức phòng, chống sinh vật gây hại thực vật. Tổ chức sản xuất; quản lý, sử dụng đất nông nghiệp; phòng, chống sinh vật gây hại thực vật theo hướng dẫn của tổ chức Ngành cấp tỉnh; Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế cấp huyện. Kiểm tra, thống kê và thực hiện chính sách hỗ trợ khi sản xuất bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, triển khai các biện pháp bảo vệ sản xuất, ổn định đời sống, khôi phục sản xuất trên địa bàn; hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả; quy định địa điểm thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế kiểm tra hoạt động kinh doanh phân bón, giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và xử lý vi phạm theo quy định. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định

của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

Nhân viên hoặc Cộng tác viên được phân công theo dõi địa bàn có trách nhiệm báo cáo với Chủ tịch UBND cấp xã, Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế về kế hoạch công tác, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức Ngành liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật và thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

2. Đối với lĩnh vực thủy lợi

a) UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Chi cục Trồng trọt, bảo vệ thực vật và Thủy lợi) trong việc chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai và nước sạch nông thôn; quản lý công trình thủy lợi, đê điều, nước sạch nông thôn; huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để phòng, chống thiên tai; bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều; tổ chức ngăn chặn và xử lý vi phạm về đê điều, thủy lợi; chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên trách quản lý đê điều huấn luyện nghiệp vụ; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác tuần tra, canh gác và hộ đê; chỉ đạo, tổ chức phổ biến kịp thời và chính xác các văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với thiên tai đến cộng đồng; tuyên truyền, bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, nước sạch nông thôn; tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; tổ chức công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án thủy lợi trên địa bàn. Tổ chức theo dõi kiểm tra, báo cáo tình hình khai thác, kinh doanh cát, sỏi ảnh hưởng đến hoạt động, an toàn của các công trình thủy lợi. Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch, biện pháp công tác về lĩnh vực thủy lợi, đê điều, nước sạch nông thôn trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

b) Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai theo quy định. Lấy ý kiến tham gia của tổ chức Ngành các dự thảo văn bản về kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trước khi trình UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn; phối hợp xây dựng kế hoạch ứng phó với tình huống sự cố vỡ đập công trình hồ chứa thủy lợi; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình khai thác, kinh doanh cát, sỏi ảnh hưởng đến hoạt động, an toàn của các công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm (hoặc yêu cầu báo cáo đột xuất) tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT các nội dung sau:

- + Kết quả thực hiện Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Dự án trong lĩnh vực nước sạch, thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn;

- + Kết quả thanh tra, kiểm tra, đánh giá công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn;

- + Kết quả thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn.

c) UBND cấp xã: Có trách nhiệm quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn. Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để hộ đê, ứng cứu hồ đập, khắc phục hậu quả thiên tai gây ra. Ngăn chặn và xử lý các vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai theo quy định; chỉ đạo, tổ chức phổ biến kịp thời và chính xác các văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với thiên tai đến cộng đồng. Thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn theo quy định. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình khai thác, kinh doanh cát, sỏi ảnh hưởng đến hoạt động an toàn của các công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn. Xây dựng phương án phòng, chống úng, hạn trên địa bàn.

d) Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra về thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn và thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

đ) Các tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn để thực hiện việc quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai theo quy định pháp luật.

Điều 9. Phối hợp công tác lĩnh vực chăn nuôi, thú y

1. UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) trong việc chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về chăn nuôi, thú y; xây dựng cơ sở vùng an toàn dịch bệnh trên địa bàn, xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Bố trí kinh phí (hoặc đề xuất bố trí kinh phí): Hỗ trợ tiêu hủy gia súc, gia cầm, động vật thủy sản hỗ trợ thiệt hại, kinh phí mua và bảo quản vắc xin, hóa chất khử trùng; hỗ trợ các lực lượng thực hiện công tác phòng chống dịch: Tiêm phòng,

vệ sinh tiêu độc và các hoạt động có liên quan đến công tác phòng chống dịch; tuyên truyền, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý thuốc thú y, hành nghề thú y; quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và môi trường chăn nuôi. Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch, biện pháp công tác về chăn nuôi, thú y trên địa bàn; thực hiện công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp huyện (Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện hoặc liên huyện) trong việc tham mưu UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi - Thú y theo quy định pháp luật. Lấy ý kiến tham gia của tổ chức Ngành đặt tại địa bàn các dự thảo văn bản về quy hoạch, kế hoạch công tác trước khi trình UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Ngành đặt tại địa bàn và các cơ quan liên quan để tham mưu cho UBND cấp huyện về công tác chăn nuôi, thú y. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

3. UBND cấp xã: Chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch về chăn nuôi, thú y trên địa bàn. Xây dựng chương trình, kế hoạch, dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Tổ chức thực hiện việc tiêu hủy gia súc, gia cầm, hỗ trợ thiệt hại; hỗ trợ các lực lượng tham gia công tác phòng chống dịch: tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc và các hoạt động có liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

4. Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức Ngành đặt tại địa bàn thực hiện thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

5. Trạm Chăn nuôi và Thú y:

a) Đề xuất và phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế về: Chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, chương trình, dự án phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm về chăn nuôi, thú y trên địa bàn huyện. Tham mưu kế hoạch, chương trình liên quan công tác chăn nuôi, thú y, gồm: phòng, chống dịch bệnh động vật và thủy sản (tiêm phòng gia súc; theo dõi, giám sát, phát hiện, tổ chức bao vây, xử lý và dập tắt các ổ dịch bệnh; quản lý các ổ dịch bệnh cũ; đăng ký chăn nuôi, hỗ trợ xử lý gia súc, gia cầm,...); tham mưu xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh; công tác thú y phục vụ phát triển chăn nuôi; công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, thuốc thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, môi trường chăn nuôi; ngăn chặn giết mổ, kinh doanh vật nuôi, sản phẩm chăn nuôi trái phép. Công tác kiểm tra, thanh tra trên địa bàn. Đề xuất các biện pháp hướng dẫn và kiểm tra việc

thi hành pháp luật về chăn nuôi, thú y trên địa bàn cấp huyện và thực hiện xử lý vi phạm hành chính (lập biên bản, chuyển cơ quan thẩm quyền quyết định) đối với các trường hợp vi phạm có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn theo quy định pháp luật.

b) Báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện trước và sau khi tổ chức thực hiện các công việc sau đây: Kế hoạch, chương trình công tác hàng tháng, quý, năm; các chương trình, dự án về chăn nuôi, thú y. Kết quả tổ chức, triển khai thực hiện về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; chương trình công tác thú y phục vụ phát triển chăn nuôi; công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, môi trường chăn nuôi. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật.

c) Phối hợp với các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã thực hiện các công việc sau: Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về chăn nuôi, thú y theo quy định; công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; công tác thống kê chăn nuôi theo định kỳ; xử lý tiêu hủy động vật; xử lý vi phạm hành chính; tập huấn, hướng dẫn về kỹ thuật, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ; an toàn thực phẩm; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh; vận động, tuyên truyền pháp luật về chăn nuôi và thú y.

d) Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của Chủ tịch UBND cấp huyện đối với nhiệm vụ sau: tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển chăn nuôi; phòng, chống dịch bệnh động vật; công tác quản lý giết mổ động vật, ngăn chặn, chống giết mổ trái phép; quy hoạch xây dựng các cơ sở giết mổ động vật, cơ sở sản xuất, chế biến sản phẩm động vật; kiểm tra, thanh tra theo quy định của pháp luật; thống nhất nội dung công tác lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn; xác minh, giải trình các nội dung khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân liên quan đến công tác chăn nuôi, thú y trên địa bàn.

đ) Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

6. Nhân viên thú y hoặc nhân viên chăn nuôi và thú y cấp xã có trách nhiệm báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trạm Chăn nuôi và Thú y về kế hoạch công tác, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Phối hợp công tác lĩnh vực thủy sản

1. UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản) trong việc chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về nuôi trồng, khai thác, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn theo quy định pháp luật. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, dự án thủy sản trên địa bàn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch, biện pháp quản lý về thủy sản trên địa bàn; xử lý các hành vi vi

phạm pháp luật trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản theo quy định pháp luật. Lấy ý kiến tham gia của tổ chức Ngành có liên quan các dự thảo văn bản về công tác quy hoạch, kế hoạch lĩnh vực thủy sản trước khi trình UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT kết quả thực hiện Kế hoạch, chương trình; kết quả tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định.

3. UBND cấp xã: Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển thủy sản trên địa bàn. Xây dựng chương trình, kế hoạch, dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

Nhân viên hoặc cộng tác viên (nếu có) có trách nhiệm báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế về kế hoạch công tác, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra về thủy sản trên địa bàn và thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

Điều 11. Phối hợp công tác lĩnh vực lâm nghiệp

1. UBND cấp huyện: Chủ trì phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Chi cục Kiểm lâm) trong việc chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, quy hoạch, đề án, dự án về lâm nghiệp; tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương. Tổ chức thực hiện việc phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng tại địa phương theo quy định của pháp luật. Giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư. Lập hồ sơ quản lý rừng; tổ chức trồng rừng thay thế. Tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng tại địa phương. Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương. Chỉ đạo UBND cấp xã lập dự án giao đất, giao rừng đối với diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê theo quy định của pháp luật. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lâm

nghiệp tại địa phương theo quy định của pháp luật. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật; chủ trì, chỉ đạo UBND cấp xã và các cơ quan liên quan trên địa bàn quản lý kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng công trình, nhà ở trái phép trên đất quy hoạch lâm nghiệp.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp huyện (Hạt Kiểm lâm huyện hoặc liên huyện) trong việc tham mưu UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực về lâm nghiệp theo quy định. Lấy ý kiến tham gia của tổ chức Ngành đặt tại địa bàn (nếu có) các dự thảo văn bản về quy hoạch, kế hoạch công tác trước khi trình UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

3. UBND cấp xã: Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, quyết định chương trình, dự án về phát triển lâm nghiệp bền vững, sản xuất lâm, nông, ngư nghiệp kết hợp, canh tác nương rẫy và tổ chức thực hiện tại địa phương; Quản lý diện tích, ranh giới khu rừng; xác nhận hồ sơ đề nghị giao rừng, thuê rừng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật; Tổ chức quản lý, bảo vệ diện tích rừng Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; Tổ chức thực hiện kiểm kê rừng tại địa phương; Hướng dẫn cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn phù hợp với quy định của pháp luật; Tổ chức hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn; xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương theo quy định của pháp luật. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

4. Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp với tổ chức Ngành đặt tại địa bàn thực hiện thanh tra, kiểm tra về bảo vệ và phát triển rừng và thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

5. Hạt Kiểm lâm:

a) Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc phòng Kinh tế huyện tham mưu cho Chi cục trưởng Chi cục Kiểm Lâm Đồng Nai và Ủy ban nhân dân cấp huyện: Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn quản lý; Phối hợp các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.

b) Phối hợp với các tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn được giao quản lý:

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch quản lý, bảo vệ rừng; phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng; phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc địa bàn quản lý;

- Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng;

- Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy rừng cho tổ, đội quần chúng bảo vệ rừng ở cơ sở; xây dựng lực lượng quần chúng, tổ, đội phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo vệ rừng;

- Thông tin kịp thời về dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; triển khai các biện pháp phòng cháy rừng; tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

- Kiểm tra, xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản; kiểm tra việc khai thác, vận chuyển, chế biến, mua bán, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động quần chúng nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

c. Quản lý, chỉ đạo hoạt động của Trạm Kiểm lâm và Kiểm lâm làm việc tại địa bàn thực hiện các nhiệm vụ tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.

d. Thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

5. Kiểm lâm địa bàn có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã, trực tiếp theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, đất lâm nghiệp và tổng hợp báo cáo gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Hạt Kiểm lâm.

Điều 12. Phối hợp công tác lĩnh vực phát triển nông thôn và quản lý chất lượng nông lâm thủy sản

1. UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Chi cục Phát triển nông thôn và quản lý chất lượng nông lâm thủy sản) trong việc chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, quy hoạch, đề án, dự án trong lĩnh vực phát triển nông thôn và quản lý chất lượng nông lâm thủy sản. Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về kinh tế hợp tác, phát triển nông nghiệp nông thôn, công tác đào tạo nghề, phát triển ngành nghề, giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn; chỉ đạo quản lý chất lượng, chế biến thương mại, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối; Chỉ đạo thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tổng hợp, nhân rộng mô hình phát triển kinh tế hợp tác; Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chương trình, kế hoạch, biện pháp công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm sản và thủy sản. Chỉ đạo xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế: tham mưu UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý kinh tế hợp tác, phát triển nông nghiệp nông thôn, công tác đào tạo nghề, phát triển ngành nghề, giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn; thực hiện quản lý chất lượng, chế biến thương mại, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối; thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tổng hợp, nhân rộng mô hình phát triển kinh tế hợp tác theo quy định pháp luật. Lấy ý kiến tham gia của tổ chức Ngành cấp huyện các dự thảo văn bản về quy hoạch, kế hoạch công tác trước khi trình UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện ký ban hành. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Ngành cấp tỉnh, cấp huyện và các tổ chức liên quan để tham mưu cho UBND cấp huyện về quản lý nông nghiệp, nông thôn và quản lý chất lượng, chế biến thương mại và an toàn thực phẩm nông lâm sản và muối. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình phát triển nông nghiệp nông thôn và quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn; kết quả tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định.

3. UBND cấp xã: Xây dựng, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về kinh tế hợp tác, phát triển nông nghiệp nông thôn, công tác đào tạo nghề, phát triển ngành nghề, giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn; chỉ đạo công tác quản lý chất lượng, chế biến thương mại, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối; Chỉ đạo thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tổng hợp, nhân rộng mô hình phát triển kinh tế hợp tác trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND cấp huyện và quy định pháp luật.

4. Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn và thực hiện trách nhiệm khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

Điều 13. Phối hợp trong lĩnh vực Dịch vụ nông nghiệp

1. UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh (Trung tâm DVNN tỉnh) và các đơn vị khác có liên quan xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy lợi (gọi tắt là sự nghiệp nông nghiệp) trên địa bàn và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Bố trí kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước huyện và nguồn kinh phí khác hàng năm phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển nông nghiệp của địa phương. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu các chương trình, dự án, mô hình, ... triển khai trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và quy định pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch tu bổ đê điều, phòng, chống thiên tai hàng năm. Lập kế hoạch quản lý, khai thác công trình thủy lợi, tu bổ, kiên cố hóa các công trình thủy lợi, phòng chống úng, hạn hàng năm. Kiểm tra công trình thủy lợi trọng điểm trên địa bàn trước, trong và sau mùa mưa bão, đảm bảo an toàn hồ chứa nước. Lập kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi. Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, quản lý vật tư, dự trữ phòng, chống thiên tai theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cấp huyện: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế và các đơn vị ngành nông nghiệp cấp tỉnh đặt tại địa bàn huyện tham mưu cho UBND cấp huyện triển khai các hoạt động sự nghiệp nông nghiệp trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyên môn kỹ thuật, dịch vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp tại địa phương theo quy định; được phép liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà nước thử nghiệm, ứng dụng, chuyển giao sản phẩm, sáng kiến, thành tựu khoa học, kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh; đào tạo nghề nông nghiệp; các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm; thực hiện hoạt động tư vấn, dịch vụ nông nghiệp thuộc

lĩnh vực được giao. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu các chương trình, dự án, các hoạt động sự nghiệp nông nghiệp triển khai trên địa bàn xã;

- Triển khai thực hiện các công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình thủy lợi. Công tác tu bổ, xử lý sự cố, lắp đặt thiết bị, ứng phó sự cố tình huống vỡ đập và đảm bảo an toàn hồ chứa nước, phương án tiêu nước trên địa bàn. Xây dựng phương án hộ đê, phương án phòng, chống thiên tai và quản lý vật tư, dự trữ phòng, chống thiên tai. Công tác diễn tập phòng, chống thiên tai. Phối hợp với các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã các thường xuyên kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình khai thác, kinh doanh cát, sỏi ảnh hưởng đến hoạt động, an toàn của các công trình thủy lợi. Công tác thủy lợi phí.

- Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND huyện và quy định pháp luật.

- Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện kết quả tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. UBND cấp xã: Tạo điều kiện cho nhân viên kỹ thuật Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện triển khai các chương trình, dự án, hoạt động sự nghiệp nông nghiệp trên địa bàn xã. Phối hợp, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu các chương trình, dự án, các hoạt động nông nghiệp triển khai trên địa bàn xã. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn khác theo quy định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND huyện và quy định pháp luật.

4. Các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện, xã: Có trách nhiệm phối hợp với nhân viên kỹ thuật Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện chương trình, dự án và các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành trên địa bàn.

Chương IV

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO, GIAO BAN, SƠ KẾT VÀ TỔNG KẾT

Điều 14. Chế độ thông tin báo cáo

1. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và năm: các tổ chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện có trách nhiệm thông tin báo cáo kịp thời, chính xác cho tổ chức ngành dọc cấp tỉnh và UBND huyện, đồng thời gửi báo cáo Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế cấp huyện. Nội dung báo cáo, gồm:

- a) Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện phối hợp công tác.

- b) Những vấn đề đột xuất, phát sinh.

c) Những công việc cần quản lý, chỉ đạo, phối hợp công tác.

d) Những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

2. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và năm: Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến ngành Nông nghiệp và PTNT tại địa bàn, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND huyện. Nội dung báo cáo:

a) Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và phối hợp công tác thực hiện nhiệm vụ liên quan đến ngành Nông nghiệp và PTNT tại địa bàn cấp huyện.

b) Những vấn đề đột xuất, phát sinh.

c) Những công việc cần quản lý, chỉ đạo, phối hợp công tác.

d) Những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

3. Đối với những trường hợp báo cáo mang tính đột xuất phát sinh theo yêu cầu của UBND tỉnh hoặc Bộ Nông nghiệp và PNNT, Sở Nông nghiệp và PTNT trực tiếp hoặc ủy quyền các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp với Phòng Nông nghiệp/Kinh tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp huyện thu thập, tổng hợp thông tin; Phòng Nông nghiệp/Kinh tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp huyện có trách nhiệm hỗ trợ, cung cấp thông tin kịp thời để tổng hợp báo cáo cho UBND tỉnh hoặc Bộ Nông nghiệp và PTNT theo yêu cầu.

4. Hàng tuần, hàng tháng hoặc đột xuất, các nhân viên kỹ thuật, cộng tác viên trên địa bàn cấp xã có trách nhiệm báo cáo với UBND cấp xã, với Phòng Nông nghiệp/Kinh tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp huyện về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và kiến nghị đề xuất.

5. Các tổ chức ngành Nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện có trách nhiệm thông tin báo cáo kịp thời, chính xác, thường xuyên cho tổ chức ngành nông nghiệp cấp tỉnh và UBND cấp huyện về tình hình và kết quả thực hiện ứng phó với sự cố về thiên tai, cháy rừng, dịch bệnh và một số vấn đề phát sinh khác cần quan tâm xử lý.

Điều 15. Giao ban định kỳ

1. Cấp tỉnh: Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm, Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh chủ trì tổ chức họp giao ban, đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý, phối hợp, thông tin báo cáo của ngành. Thành phần gồm: Lãnh đạo các Sở, Ngành có liên quan, UBND các huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế cấp huyện, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nông nghiệp và PTNT và các tổ chức liên quan.

2. Cấp huyện: Định kỳ hàng quý, UBND cấp huyện chủ trì tổ chức họp giao ban rút kinh nghiệm việc thực hiện công tác quản lý, phối hợp, thông tin báo cáo theo Quy chế với thành phần gồm: UBND cấp huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT hoặc Phòng Kinh tế, các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa

bàn cấp huyện; các UBND cấp xã; các tổ chức liên quan trên địa bàn cấp huyện (nếu có nội dung quản lý, phối hợp công tác có liên quan).

3. Cấp xã: Định kỳ hàng tháng, UBND cấp xã chủ trì tổ chức họp giao ban rút kinh nghiệm việc thực hiện công tác quản lý, phối hợp, thông tin báo cáo theo Quy chế với thành phần gồm: UBND cấp xã, nhân viên kỹ thuật trên địa bàn, mời tổ chức liên quan (nếu có nội dung quản lý, phối hợp công tác có liên quan).

Điều 16. Sơ kết, tổng kết

1. Hàng năm, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện tổ chức họp sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Quy chế; đồng thời lấy ý kiến góp ý để bổ sung, hoàn thiện Quy chế cho phù hợp với thực tiễn. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến, trình Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung Quy chế.

2. Ba (03) năm một lần, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tổ chức họp tổng kết đánh giá việc thực hiện Quy chế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và PTNT

Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì xây dựng dự thảo, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và hoàn chỉnh Quy chế phối hợp công tác giữa các tổ chức ngành Nông nghiệp cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện với UBND cấp huyện; giữa các nhân viên kỹ thuật thuộc ngành Nông nghiệp trên địa bàn cấp xã với UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai xem xét, ban hành.

Điều 18. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố

Chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT/phòng Kinh tế xây dựng Quy chế phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện, trong đó cần xác định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước với chức năng cung cấp dịch vụ công gắn với yêu cầu tự chủ của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thuộc UBND cấp huyện. Đảm bảo các chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất; công tác điều tra, dự tính, dự báo, phát hiện và xử lý kịp thời về tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống thiên tai; tổ chức sản xuất, phát triển kinh tế nông nghiệp tại địa phương.

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, Thủ trưởng các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh, cấp huyện; các công chức, viên chức trong các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh, cấp huyện; nhân viên kỹ thuật công tác trên địa bàn cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về nông nghiệp và PTNT ở cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện và phối hợp các ngành, tổ chức liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các nhân viên kỹ thuật công tác trên địa bàn cấp xã thực hiện Quy chế sau khi Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc, Thủ trưởng các tổ chức ngành nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Chánh